

**NGÂN HÀNG THƯƠNG MẠI CỔ PHẦN PHÁT TRIỂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT  
CHO NĂM TÀI CHÍNH KẾT THÚC NGÀY 31 THÁNG 12 NĂM 2023**



**NGÂN HÀNG THƯƠNG MẠI CỔ PHẦN PHÁT TRIỂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT  
CHO NĂM TÀI CHÍNH KẾT THÚC NGÀY 31 THÁNG 12 NĂM 2023**

<b>NỘI DUNG</b>	<b>TRANG</b>
Thông tin về Ngân hàng	1
Báo cáo của Ban Tổng Giám đốc	2
Báo cáo kiểm toán độc lập	3
Báo cáo tình hình tài chính hợp nhất (Mẫu B02/TCTD-HN)	5
Báo cáo kết quả hoạt động hợp nhất (Mẫu B03/TCTD-HN)	8
Báo cáo lưu chuyển tiền tệ hợp nhất (Mẫu B04/TCTD-HN)	9
Thuyết minh báo cáo tài chính hợp nhất (Mẫu B05/TCTD-HN)	11

# NGÂN HÀNG THƯƠNG MẠI CỔ PHẦN PHÁT TRIỂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

## THÔNG TIN VỀ NGÂN HÀNG

<b>Giấy phép thành lập và hoạt động</b>	Số 26/GP-NHNN ngày 12 tháng 2 năm 2020  Giấy phép thành lập và hoạt động đầu tiên số 00019/NH-GP do Ngân hàng Nhà nước Việt Nam ("NHNN") cấp ngày 6 tháng 6 năm 1992 và được thay thế bởi Giấy phép số 26/GP-NHNN ngày 12 tháng 2 năm 2020 và các Quyết định sửa đổi, bổ sung Giấy phép thành lập và hoạt động. Thời hạn hoạt động của Ngân hàng là 99 năm kể từ ngày của giấy phép đầu tiên.																								
<b>Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp</b>	Số 0300608092 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hồ Chí Minh cấp lần đầu ngày 11 tháng 8 năm 1992 và Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp thay đổi gần nhất lần thứ 33 ngày 5 tháng 9 năm 2023.																								
<b>Hội đồng Quản trị</b>	<table><tr><td>Ông Kim Byounggho</td><td>Chủ tịch, Thành viên độc lập</td></tr><tr><td>Bà Nguyễn Thị Phương Thảo</td><td>Phó Chủ tịch thường trực</td></tr><tr><td>Ông Lưu Đức Khánh</td><td>Phó Chủ tịch</td></tr><tr><td>Ông Nguyễn Thành Đô</td><td>Phó Chủ tịch</td></tr><tr><td>Ông Nguyễn Hữu Đăng</td><td>Phó Chủ tịch</td></tr><tr><td>Ông Lê Mạnh Dũng</td><td>Thành viên độc lập</td></tr><tr><td>Ông Phạm Quốc Thanh</td><td>Thành viên (từ ngày 26.4.2023)</td></tr><tr><td>Bà Nguyễn Thị Tâm</td><td>Thành viên (đến trước ngày 26.4.2023)</td></tr></table>	Ông Kim Byounggho	Chủ tịch, Thành viên độc lập	Bà Nguyễn Thị Phương Thảo	Phó Chủ tịch thường trực	Ông Lưu Đức Khánh	Phó Chủ tịch	Ông Nguyễn Thành Đô	Phó Chủ tịch	Ông Nguyễn Hữu Đăng	Phó Chủ tịch	Ông Lê Mạnh Dũng	Thành viên độc lập	Ông Phạm Quốc Thanh	Thành viên (từ ngày 26.4.2023)	Bà Nguyễn Thị Tâm	Thành viên (đến trước ngày 26.4.2023)								
Ông Kim Byounggho	Chủ tịch, Thành viên độc lập																								
Bà Nguyễn Thị Phương Thảo	Phó Chủ tịch thường trực																								
Ông Lưu Đức Khánh	Phó Chủ tịch																								
Ông Nguyễn Thành Đô	Phó Chủ tịch																								
Ông Nguyễn Hữu Đăng	Phó Chủ tịch																								
Ông Lê Mạnh Dũng	Thành viên độc lập																								
Ông Phạm Quốc Thanh	Thành viên (từ ngày 26.4.2023)																								
Bà Nguyễn Thị Tâm	Thành viên (đến trước ngày 26.4.2023)																								
<b>Ban Tổng Giám đốc</b>	<table><tr><td>Ông Phạm Quốc Thanh</td><td>Tổng Giám đốc</td></tr><tr><td>Ông Nguyễn Minh Đức</td><td>Phó Tổng Giám đốc</td></tr><tr><td>Ông Lê Thanh Tùng</td><td>Phó Tổng Giám đốc</td></tr><tr><td>Ông Nguyễn Văn Hảo</td><td>Phó Tổng Giám đốc (tái bổ nhiệm ngày 2.10.2023)</td></tr><tr><td>Ông Nguyễn Đăng Thanh</td><td>Phó Tổng Giám đốc (tái bổ nhiệm ngày 9.7.2023)</td></tr><tr><td>Ông Lê Thành Trung</td><td>Phó Tổng Giám đốc</td></tr><tr><td>Ông Trần Hoài Nam</td><td>Phó Tổng Giám đốc</td></tr><tr><td>Ông Trần Thái Hòa</td><td>Phó Tổng Giám đốc</td></tr><tr><td>Ông Nguyễn Cảnh Vinh</td><td>Phó Tổng Giám đốc (tái bổ nhiệm ngày 1.11.2023)</td></tr><tr><td>Ông Trần Xuân Huy</td><td>Phó Tổng Giám đốc (bổ nhiệm ngày 16.10.2023)</td></tr><tr><td>Ông Phạm Văn Đầu</td><td>Giám đốc Tài chính</td></tr><tr><td>Bà Hồ Đặng Hoàng Quyên</td><td>Kế toán Trưởng</td></tr></table>	Ông Phạm Quốc Thanh	Tổng Giám đốc	Ông Nguyễn Minh Đức	Phó Tổng Giám đốc	Ông Lê Thanh Tùng	Phó Tổng Giám đốc	Ông Nguyễn Văn Hảo	Phó Tổng Giám đốc (tái bổ nhiệm ngày 2.10.2023)	Ông Nguyễn Đăng Thanh	Phó Tổng Giám đốc (tái bổ nhiệm ngày 9.7.2023)	Ông Lê Thành Trung	Phó Tổng Giám đốc	Ông Trần Hoài Nam	Phó Tổng Giám đốc	Ông Trần Thái Hòa	Phó Tổng Giám đốc	Ông Nguyễn Cảnh Vinh	Phó Tổng Giám đốc (tái bổ nhiệm ngày 1.11.2023)	Ông Trần Xuân Huy	Phó Tổng Giám đốc (bổ nhiệm ngày 16.10.2023)	Ông Phạm Văn Đầu	Giám đốc Tài chính	Bà Hồ Đặng Hoàng Quyên	Kế toán Trưởng
Ông Phạm Quốc Thanh	Tổng Giám đốc																								
Ông Nguyễn Minh Đức	Phó Tổng Giám đốc																								
Ông Lê Thanh Tùng	Phó Tổng Giám đốc																								
Ông Nguyễn Văn Hảo	Phó Tổng Giám đốc (tái bổ nhiệm ngày 2.10.2023)																								
Ông Nguyễn Đăng Thanh	Phó Tổng Giám đốc (tái bổ nhiệm ngày 9.7.2023)																								
Ông Lê Thành Trung	Phó Tổng Giám đốc																								
Ông Trần Hoài Nam	Phó Tổng Giám đốc																								
Ông Trần Thái Hòa	Phó Tổng Giám đốc																								
Ông Nguyễn Cảnh Vinh	Phó Tổng Giám đốc (tái bổ nhiệm ngày 1.11.2023)																								
Ông Trần Xuân Huy	Phó Tổng Giám đốc (bổ nhiệm ngày 16.10.2023)																								
Ông Phạm Văn Đầu	Giám đốc Tài chính																								
Bà Hồ Đặng Hoàng Quyên	Kế toán Trưởng																								
<b>Ban Kiểm soát</b>	<table><tr><td>Ông Đào Duy Tường</td><td>Trưởng ban</td></tr><tr><td>Bà Đường Thị Thu</td><td>Thành viên</td></tr><tr><td>Bà Bùi Thị Kiều Oanh</td><td>Thành viên</td></tr><tr><td>Ông Nguyễn Lê Hiếu</td><td>Thành viên</td></tr></table>	Ông Đào Duy Tường	Trưởng ban	Bà Đường Thị Thu	Thành viên	Bà Bùi Thị Kiều Oanh	Thành viên	Ông Nguyễn Lê Hiếu	Thành viên																
Ông Đào Duy Tường	Trưởng ban																								
Bà Đường Thị Thu	Thành viên																								
Bà Bùi Thị Kiều Oanh	Thành viên																								
Ông Nguyễn Lê Hiếu	Thành viên																								
<b>Người đại diện theo pháp luật</b>	Ông Phạm Quốc Thanh      Tổng Giám đốc																								
<b>Trụ sở chính</b>	25Bis Nguyễn Thị Minh Khai, Phường Bến Nghé, Quận 1, TP. Hồ Chí Minh, Việt Nam																								
<b>Công ty kiểm toán</b>	Công ty TNHH PwC (Việt Nam)																								

## NGÂN HÀNG THƯƠNG MẠI CỔ PHẦN PHÁT TRIỂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

### BÁO CÁO CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC

#### TRÁCH NHIỆM CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC CỦA NGÂN HÀNG ĐỐI VỚI BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

Ban Tổng Giám đốc của Ngân hàng Thương mại Cổ phần Phát triển Thành phố Hồ Chí Minh ("Ngân hàng") chịu trách nhiệm lập báo cáo tài chính hợp nhất thể hiện trung thực và hợp lý tình hình tài chính hợp nhất của Ngân hàng và công ty con tại ngày 31 tháng 12 năm 2023, cũng như kết quả hoạt động hợp nhất và tình hình lưu chuyển tiền tệ hợp nhất cho năm tài chính kết thúc cùng ngày nêu trên. Trong việc lập báo cáo tài chính hợp nhất này, Ban Tổng Giám đốc được yêu cầu phải:

- chọn lựa các chính sách kế toán phù hợp và áp dụng một cách nhất quán;
- thực hiện các xét đoán và ước tính một cách hợp lý và thận trọng; và
- lập báo cáo tài chính hợp nhất trên cơ sở Ngân hàng và công ty con hoạt động liên tục trừ khi giả định Ngân hàng và công ty con hoạt động liên tục là không phù hợp.

Ban Tổng Giám đốc của Ngân hàng chịu trách nhiệm bảo đảm rằng các sổ sách kế toán đúng đắn đã được thiết lập và duy trì để thể hiện tình hình tài chính hợp nhất của Ngân hàng và công ty con với độ chính xác hợp lý tại mọi thời điểm và để làm cơ sở lập báo cáo tài chính hợp nhất tuân thủ theo chế độ kế toán được trình bày ở Thuyết minh 2 của báo cáo tài chính hợp nhất. Ban Tổng Giám đốc của Ngân hàng cũng chịu trách nhiệm đối với việc bảo vệ các tài sản của Ngân hàng và công ty con và thực hiện các biện pháp hợp lý để ngăn ngừa và phát hiện các gian lận hoặc nhầm lẫn.

#### PHÊ CHUẨN BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

Theo đây, chúng tôi phê chuẩn báo cáo tài chính hợp nhất đính kèm từ trang 5 đến trang 83. Báo cáo tài chính hợp nhất này phản ánh trung thực và hợp lý tình hình tài chính hợp nhất của Ngân hàng và công ty con tại ngày 31 tháng 12 năm 2023, cũng như kết quả hoạt động hợp nhất và tình hình lưu chuyển tiền tệ hợp nhất cho năm tài chính kết thúc cùng ngày nêu trên, phù hợp với các Chuẩn mực Kế toán Việt Nam, Chế độ Kế toán Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính hợp nhất áp dụng cho các tổ chức tín dụng hoạt động tại Việt Nam.

Thay mặt Ban Tổng Giám đốc



Phạm Quốc Thanh  
Tổng Giám đốc

Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam  
Ngày 29 tháng 3 năm 2024



## **BÁO CÁO KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP GỬI CÁC CỔ ĐÔNG CỦA NGÂN HÀNG THƯƠNG MẠI CỔ PHẦN PHÁT TRIỂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

Chúng tôi đã kiểm toán báo cáo tài chính hợp nhất kèm theo của Ngân hàng Thương mại Cổ phần Phát triển Thành phố Hồ Chí Minh ("Ngân hàng") và công ty con được lập tại ngày 31 tháng 12 năm 2023, và được Ban Tổng Giám đốc của Ngân hàng phê chuẩn ngày 29 tháng 3 năm 2024. Báo cáo tài chính hợp nhất này bao gồm: báo cáo tình hình tài chính hợp nhất tại ngày 31 tháng 12 năm 2023, báo cáo kết quả hoạt động hợp nhất, báo cáo lưu chuyển tiền tệ hợp nhất cho năm tài chính kết thúc cùng ngày nêu trên và thuyết minh báo cáo tài chính hợp nhất bao gồm các chính sách kế toán chủ yếu từ trang 5 đến trang 83.

### **Trách nhiệm của Ban Tổng Giám đốc**

Ban Tổng Giám đốc của Ngân hàng chịu trách nhiệm về việc lập và trình bày trung thực và hợp lý báo cáo tài chính hợp nhất của Ngân hàng và công ty con theo các Chuẩn mực Kế toán Việt Nam, Chế độ Kế toán Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính hợp nhất áp dụng cho các tổ chức tín dụng hoạt động tại Việt Nam và chịu trách nhiệm về kiểm soát nội bộ mà Ban Tổng Giám đốc xác định là cần thiết để đảm bảo cho việc lập và trình bày báo cáo tài chính hợp nhất của Ngân hàng và công ty con không có sai sót trọng yếu do gian lận hoặc nhầm lẫn.

### **Trách nhiệm của Kiểm toán viên**

Trách nhiệm của chúng tôi là đưa ra ý kiến về báo cáo tài chính hợp nhất này dựa trên kết quả cuộc kiểm toán. Chúng tôi đã tiến hành kiểm toán theo các Chuẩn mực Kiểm toán Việt Nam. Các chuẩn mực này yêu cầu chúng tôi tuân thủ chuẩn mực và các quy định về đạo đức nghề nghiệp và lập kế hoạch và thực hiện cuộc kiểm toán để đạt được sự đảm bảo hợp lý về việc liệu báo cáo tài chính hợp nhất có còn sai sót trọng yếu hay không.

Công việc kiểm toán bao gồm thực hiện các thủ tục nhằm thu thập các bằng chứng kiểm toán về các số liệu và thuyết minh trên báo cáo tài chính hợp nhất. Các thủ tục kiểm toán được lựa chọn dựa trên xét đoán của kiểm toán viên, bao gồm đánh giá rủi ro có sai sót trọng yếu trong báo cáo tài chính hợp nhất do gian lận hoặc nhầm lẫn. Khi thực hiện đánh giá các rủi ro này, kiểm toán viên đã xem xét kiểm soát nội bộ của Ngân hàng và công ty con liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính hợp nhất trung thực và hợp lý nhằm thiết kế các thủ tục kiểm toán phù hợp với tình hình thực tế, tuy nhiên không nhằm mục đích đưa ra ý kiến về hiệu quả của kiểm soát nội bộ của Ngân hàng và công ty con. Công việc kiểm toán cũng bao gồm việc đánh giá tính thích hợp của các chính sách kế toán được áp dụng và tính hợp lý của các ước tính kế toán của Ban Tổng Giám đốc, cũng như đánh giá việc trình bày tổng thể báo cáo tài chính hợp nhất.

Chúng tôi tin tưởng rằng các bằng chứng kiểm toán mà chúng tôi đã thu thập được là đầy đủ và thích hợp để làm cơ sở cho ý kiến kiểm toán của chúng tôi.

### Ý kiến của Kiểm toán viên

Theo ý kiến của chúng tôi, báo cáo tài chính hợp nhất đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu, tình hình tài chính hợp nhất của Ngân hàng và công ty con tại ngày 31 tháng 12 năm 2023, cũng như kết quả hoạt động hợp nhất và tình hình lưu chuyển tiền tệ hợp nhất của Ngân hàng và công ty con cho năm tài chính kết thúc cùng ngày nêu trên, phù hợp với các Chuẩn mực Kế toán Việt Nam, Chế độ Kế toán Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính hợp nhất áp dụng cho các tổ chức tín dụng hoạt động tại Việt Nam.

### Thay mặt và đại diện cho Công ty TNHH PwC (Việt Nam)



Nguyễn Hoàng Nam  
Số Giấy CN ĐKHN kiểm toán:  
0849-2023-006-1  
Chữ ký được ủy quyền

Số hiệu báo cáo kiểm toán: HCM15221  
Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 30 tháng 3 năm 2024



Mai Trần Bảo Anh  
Số Giấy CN ĐKHN kiểm toán:  
4166-2022-006-1

**NGÂN HÀNG THƯƠNG MẠI CỔ PHẦN PHÁT TRIỂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**Mẫu B02/TCTD-HN**

**BÁO CÁO TÌNH HÌNH TÀI CHÍNH HỢP NHẤT**

	Thuyết minh	Tại ngày 31 tháng 12 năm	
		2023 Triệu đồng	2022 Triệu đồng
<b>A TÀI SẢN</b>			
<b>I Tiền mặt, vàng bạc, đá quý</b>	3	<b>2.810.044</b>	<b>2.937.994</b>
<b>II Tiền gửi tại NHNN</b>	4	<b>41.481.638</b>	<b>11.273.345</b>
<b>III Tiền gửi và cho vay các tổ chức tín dụng ("TCTD") khác</b>		<b>96.514.863</b>	<b>49.132.317</b>
1 Tiền gửi tại các TCTD khác	5.1	88.120.085	40.322.487
2 Cho vay các TCTD khác	5.2	8.394.778	8.809.830
<b>IV Chứng khoán kinh doanh</b>		<b>18.580.932</b>	<b>1.797.822</b>
1 Chứng khoán kinh doanh	6.1	18.580.932	1.797.822
<b>V Các công cụ tài chính phái sinh và các tài sản tài chính khác</b>	7	<b>110.079</b>	-
<b>VI Cho vay khách hàng</b>	8	<b>339.349.838</b>	<b>260.754.811</b>
1 Cho vay khách hàng		343.404.295	263.856.383
2 Dự phòng rủi ro cho vay khách hàng		(4.054.457)	(3.101.572)
<b>VIII Chứng khoán đầu tư</b>		<b>44.092.289</b>	<b>48.789.184</b>
1 Chứng khoán đầu tư sẵn sàng để bán	9.1	31.871.688	35.375.058
2 Chứng khoán đầu tư giữ đến ngày đáo hạn	9.2	12.304.873	13.444.130
3 Dự phòng rủi ro chứng khoán đầu tư	9.6	(84.272)	(30.004)
<b>IX Góp vốn, đầu tư dài hạn</b>	10	<b>143.781</b>	<b>144.023</b>
4 Đầu tư dài hạn khác		163.921	163.921
5 Dự phòng giảm giá đầu tư dài hạn		(20.140)	(19.898)
<b>X Tài sản cố định</b>		<b>1.422.759</b>	<b>1.315.057</b>
1 Tài sản cố định hữu hình	11.1	713.141	631.621
a Nguyên giá		1.702.786	1.519.411
b Giá trị khấu hao lũy kế		(989.645)	(887.790)
3 Tài sản cố định vô hình	11.2	709.618	683.436
a Nguyên giá		1.076.187	1.006.273
b Giá trị khấu hao lũy kế		(366.569)	(322.837)
<b>XII Tài sản Có khác</b>		<b>57.808.636</b>	<b>40.128.470</b>
1 Các khoản phải thu	12.1	48.942.933	33.406.609
2 Các khoản lãi, phí phải thu	12.2	6.602.101	4.403.501
3 Tài sản thuế thu nhập doanh nghiệp ("TNDN") hoãn lại	31	76.708	32.798
4 Tài sản Có khác	12.3	2.233.415	2.331.870
- Trong đó: Lợi thế thương mại	12.4	-	4.799
5 Các khoản dự phòng rủi ro cho các tài sản Có nội bảng khác		(46.521)	(46.308)
<b>TỔNG TÀI SẢN</b>		<b>602.314.859</b>	<b>416.273.023</b>

Các thuyết minh từ trang 11 đến trang 83 là một phần cấu thành báo cáo tài chính hợp nhất này

**NGÂN HÀNG THƯƠNG MẠI CỔ PHẦN PHÁT TRIỂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**Mẫu B02/TCTD-HN**

**BÁO CÁO TÌNH HÌNH TÀI CHÍNH HỢP NHẤT (tiếp theo)**

		Thuyết minh	Tại ngày 31 tháng 12 năm	
			2023 Triệu đồng	2022 Triệu đồng
<b>B</b>	<b>NỢ PHẢI TRẢ VÀ VỐN CHỦ SỞ HỮU</b>			
<b>I</b>	<b>Các khoản nợ Chính phủ và NHNN</b>	13	<b>26.590</b>	<b>10.821.258</b>
1	Tiền gửi và vay Chính phủ, NHNN		26.590	10.821.258
<b>II</b>	<b>Tiền gửi và vay các TCTD khác</b>		<b>112.086.978</b>	<b>92.653.200</b>
1	Tiền gửi của các TCTD khác	14.1	62.597.686	49.440.640
2	Vay các TCTD khác	14.2	49.489.292	43.212.560
<b>III</b>	<b>Tiền gửi của khách hàng</b>	15	<b>370.777.888</b>	<b>215.797.174</b>
<b>IV</b>	<b>Các công cụ tài chính phái sinh và các khoản nợ tài chính khác</b>	7	-	<b>226.480</b>
<b>V</b>	<b>Vốn tài trợ, ủy thác đầu tư, cho vay TCTD chịu rủi ro</b>	16	<b>2.811.129</b>	<b>2.860.155</b>
<b>VI</b>	<b>Phát hành giấy tờ có giá</b>	17	<b>50.938.148</b>	<b>44.161.640</b>
<b>VII</b>	<b>Các khoản nợ khác</b>	18	<b>19.273.804</b>	<b>10.758.230</b>
1	Các khoản lãi, phí phải trả	18.1	10.346.499	5.052.933
3	Các khoản phải trả và công nợ khác	18.2	8.927.305	5.705.297
<b>TỔNG NỢ PHẢI TRẢ</b>			<b>555.914.537</b>	<b>377.278.137</b>
<b>VIII</b>	<b>Vốn chủ sở hữu</b>	19	<b>46.400.322</b>	<b>38.994.886</b>
1	Vốn của TCTD		29.198.918	25.426.026
a	Vốn điều lệ		29.076.321	25.303.429
b	Vốn đầu tư xây dựng cơ bản		89	89
c	Thặng dư vốn cổ phần		535.956	535.956
d	Cổ phiếu quỹ		(413.448)	(413.448)
2	Quỹ của TCTD		4.708.243	3.527.727
5	Lợi nhuận chưa phân phối		10.561.698	7.999.785
6	Lợi ích cổ đông không kiểm soát		1.931.463	2.041.348
<b>TỔNG VỐN CHỦ SỞ HỮU</b>			<b>46.400.322</b>	<b>38.994.886</b>
<b>TỔNG NỢ PHẢI TRẢ VÀ VỐN CHỦ SỞ HỮU</b>			<b>602.314.859</b>	<b>416.273.023</b>

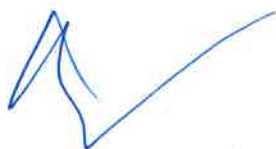
Các thuyết minh từ trang 11 đến trang 83 là một phần cấu thành báo cáo tài chính hợp nhất này.



**BÁO CÁO TÌNH HÌNH TÀI CHÍNH HỢP NHẤT (tiếp theo)**

**CÁC CHỈ TIÊU NGOÀI BÁO CÁO TÌNH HÌNH TÀI CHÍNH HỢP NHẤT**

		Tại ngày 31 tháng 12 năm		
		Thuyết minh	2023	2022
			Triệu đồng	Triệu đồng
1	Bảo lãnh vay vốn	36.1	809.436	406.790
2	Cam kết giao dịch hối đoái	36.1	259.213.350	69.775.987
	- Cam kết mua ngoại tệ		4.293.490	2.512.790
	- Cam kết bán ngoại tệ		4.542.374	2.912.961
	- Cam kết giao dịch hoán đổi		250.377.486	64.350.236
4	Cam kết trong nghiệp vụ L/C	36.1	2.191.087	4.155.744
5	Bảo lãnh khác	36.1	15.548.620	4.215.505
6	Các cam kết khác	36.1	5.318.378	3.724.488
7	Lãi cho vay và phí phải thu chưa thu được	37.1	2.364.349	1.518.715
8	Nợ khó đòi đã xử lý	37.2	15.584.338	11.426.060
9	Tài sản và chứng từ khác	37.3	27.061.445	14.277.966
			328.091.003	109.501.255



Hồ Đặng Hoàng Quyên  
Kế toán trưởng



Phạm Văn Đầu  
Giám đốc tài chính



Phạm Quốc Thanh  
Tổng Giám đốc  
Ngày 29 tháng 3 năm 2024

NGÂN HÀNG THƯƠNG MẠI CỔ PHẦN PHÁT TRIỂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Mẫu B03/TCTD-HN

BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG HỢP NHẤT

		Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm		
		Thuyết minh	2023 Triệu đồng	2022 Triệu đồng
1	Thu nhập lãi và các khoản thu nhập tương tự	20	52.640.577	33.323.404
2	Chi phí lãi và các chi phí tương tự	21	(30.456.603)	(15.311.836)
I	Thu nhập lãi thuần		22.183.974	18.011.568
3	Thu nhập từ hoạt động dịch vụ	22	2.830.168	3.308.455
4	Chi phí hoạt động dịch vụ	23	(642.366)	(351.637)
II	Lãi thuần từ hoạt động dịch vụ		2.187.802	2.956.818
III	Lãi thuần từ hoạt động kinh doanh ngoại hối	24	564.703	134.237
IV	Lãi thuần từ mua bán chứng khoán kinh doanh	25	41.723	16.986
V	Lãi thuần từ mua bán chứng khoán đầu tư	26	1.167.005	312.620
5	Thu nhập từ hoạt động khác		541.644	588.126
6	Chi phí hoạt động khác		(282.491)	(60.036)
VI	Lãi thuần từ hoạt động khác	27	259.153	528.090
VII	Thu nhập từ góp vốn, mua cổ phần	28	9.325	6.785
VIII	Chi phí hoạt động	29	(9.129.202)	(8.630.709)
IX	Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh trước chi phí dự phòng rủi ro tín dụng		17.284.483	13.336.395
X	Chi phí dự phòng rủi ro tín dụng	30	(4.267.751)	(3.068.339)
XI	Tổng lợi nhuận trước thuế		13.016.732	10.268.056
7	Chi phí thuế TNDN - hiện hành	31	(2.724.629)	(2.091.986)
8	Thu nhập thuế TNDN - hoãn lại	31	43.910	33.400
XII	Chi phí thuế TNDN		(2.680.719)	(2.058.586)
XIII	Lợi nhuận sau thuế		10.336.013	8.209.470
Phân bổ cho:				
Các cổ đông sở hữu cổ phần phổ thông của Ngân hàng			10.070.898	7.749.794
Cổ đông không kiểm soát			265.115	459.676
XV	Lãi cơ bản trên cổ phiếu (VND/cổ phiếu)	19,2	3.482	2.689

Hồ Đặng Hoàng Quyền  
Kế toán trưởng

Phạm Văn Đầu  
Giám đốc tài chính

Phạm Quốc Thanh  
Tổng Giám đốc  
Ngày 29 tháng 3 năm 2024

Các thuyết minh từ trang 11 đến trang 83 là một phần cấu thành báo cáo tài chính hợp nhất này.

**NGÂN HÀNG THƯƠNG MẠI CỔ PHẦN PHÁT TRIỂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**Mẫu B04/TCTD-HN**

**BÁO CÁO LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ HỢP NHẤT**  
(Theo phương pháp trực tiếp)

		Năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm	
		2023	2022
		Triệu đồng	Triệu đồng
Thuyết minh			
<b>LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH</b>			
01	Thu nhập lãi và các khoản thu nhập tương tự nhận được	50.366.284	32.577.872
02	Chi phí lãi và các chi phí tương tự đã trả	(25.602.661)	(14.319.631)
03	Thu nhập từ hoạt động dịch vụ nhận được	2.596.238	2.792.794
04	Chênh lệch số tiền thực thu từ hoạt động kinh doanh (ngoại tệ, vàng bạc và chứng khoán)	1.654.834	225.515
05	Thu nhập khác	88.876	111.209
06	Tiền thu các khoản nợ đã được xử lý, bù đắp bằng nguồn dự phòng rủi ro	290.855	437.234
07	Tiền chi trả cho nhân viên và hoạt động quản lý, công vụ	(8.980.790)	(8.668.312)
08	Tiền thuế TNDN thực nộp trong năm	(2.241.447)	(1.154.553)
		34	
<b>LƯU CHUYỂN TIỀN THUẦN TỪ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH TRƯỚC NHỮNG THAY ĐỔI VỀ TÀI SẢN VÀ VỐN LƯU ĐỘNG</b>		<b>18.172.189</b>	<b>12.002.128</b>
<b>Những thay đổi về tài sản hoạt động</b>			
09	Giảm/(tăng) các khoản tiền gửi và cho vay các TCTD khác	415.052	(8.704.484)
10	(Tăng)/giảm các khoản về kinh doanh chứng khoán	(12.165.396)	26.010.304
11	Tăng các công cụ tài chính phái sinh và các tài sản tài chính khác	(110.079)	-
12	Tăng các khoản cho vay khách hàng	(79.547.912)	(60.645.482)
13	Giảm nguồn dự phòng để xử lý rủi ro, xử lý, bù đắp tổn thất các khoản	(3.314.867)	(2.418.835)
14	Tăng khác về tài sản hoạt động	(14.661.359)	(13.057.913)
<b>Những thay đổi về công nợ hoạt động</b>			
15	(Giảm)/tăng các khoản nợ NHNN	(10.794.668)	10.728.602
16	Tăng/(giảm) các khoản tiền gửi, tiền vay các TCTD khác	19.433.778	(14.589.382)
17	Tăng tiền gửi của khách hàng	154.980.714	32.514.057
18	Tăng phát hành giấy tờ có giá	6.776.508	1.405.527
19	Giảm vốn tài trợ, ủy thác đầu tư, cho vay mà TCTD chịu rủi ro	(49.026)	(76.709)
20	(Giảm)/tăng các công cụ tài chính phái sinh và các khoản nợ tài chính khác	(226.480)	210.930
21	Tăng khác về công nợ hoạt động	1.778.906	912.441
22	Chi từ các quỹ của TCTD	(30.315)	(10.262)
<b>I</b>	<b>LƯU CHUYỂN TIỀN THUẦN TỪ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH</b>	<b>80.657.045</b>	<b>(15.719.078)</b>

Các thuyết minh từ trang 11 đến trang 83 là một phần cấu thành báo cáo tài chính hợp nhất này


**NGÂN HÀNG THƯƠNG MẠI CỔ PHẦN PHÁT TRIỂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**Mẫu B04/TCTD-HN**


**BÁO CÁO LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ HỢP NHẤT (tiếp theo)**  
(Theo phương pháp trực tiếp)

Thuyết minh	Năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm	
	2023 Triệu đồng	2022 Triệu đồng
<b>LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG ĐẦU TƯ</b>		
01 Mua sắm tài sản cố định ("TSCĐ")	(273.921)	(122.001)
02 Tiền thu từ thanh lý, nhượng bán TSCĐ	753	21.447
08 Tiền thu đầu tư, góp vốn vào các đơn vị khác	-	500
09 Tiền thu cổ tức và lợi nhuận được chia từ các khoản đầu tư, góp vốn dài hạn	9.325	22.069
	<u>(263.843)</u>	<u>(77.985)</u>
<b>II LƯU CHUYỂN TIỀN THUẦN TỪ HOẠT ĐỘNG ĐẦU TƯ</b>		
<b>LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG TÀI CHÍNH</b>		
01 Tăng vốn từ phát hành cổ phiếu	-	200.000
04 Cổ tức trả cho cổ đông	19.1 (2.515.261)	-
	<u>(2.515.261)</u>	<u>200.000</u>
<b>III LƯU CHUYỂN TIỀN THUẦN TỪ HOẠT ĐỘNG TÀI CHÍNH</b>		
<b>IV LƯU CHUYỂN TIỀN THUẦN TRONG NĂM</b>		
	<b>77.877.941</b>	<b>(15.597.063)</b>
<b>V TIỀN VÀ CÁC KHOẢN TƯƠNG ĐƯƠNG TIỀN ĐẦU NĂM</b>		
	<b>54.533.826</b>	<b>70.130.889</b>
<b>VII TIỀN VÀ CÁC KHOẢN TƯƠNG ĐƯƠNG TIỀN CUỐI NĂM</b>		
32	<b>132.411.767</b>	<b>54.533.826</b>

  
\_\_\_\_\_  
Hồ Đặng Hoàng Quyền  
Kế toán trưởng

  
\_\_\_\_\_  
Phạm Văn Đẩu  
Giám đốc tài chính



  
\_\_\_\_\_  
Phạm Quốc Thanh  
Tổng Giám đốc  
Ngày 29 tháng 3 năm 2024

Các thuyết minh từ trang 11 đến trang 83 là một phần cấu thành báo cáo tài chính hợp nhất này.